

Đ, ngày 15 tháng 6 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số: 17/2023/TLST- HNGĐ ngày 25 tháng 4 năm 2023, giữa:

* *Nguyên đơn*: Bà **K'W**; Sinh năm 1992

Trú tại: thôn D, xã P, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng.

* *Bị đơn*: Ông **K'Ph**; Sinh năm: 1994

Trú tại: thôn S, xã K, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng.

* *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*: **Ngân hàng chính sách xã hội Việt Nam**

Trụ sở: Số 169, phố Linh Đường, phường Hoàng Liệt, quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Dương Quyết Thắng; Chức vụ: Tổng giám đốc;

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Bạch T; chức vụ: Giám đốc phòng giao dịch ngân hàng chính sách xã hội huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng.

Căn cứ vào Điều 147, 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 51, 54, 55, 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 07 tháng 6 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 07 tháng 6 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà K'W và ông K'Ph.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. *Về con chung*: Giao con chung cháu K'P, sinh ngày 04/02/2014 cho bà K'W trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc cho đến khi cháu K'P đủ 18 tuổi. Ông K'Ph không phải cấp dưỡng nuôi con.

Quyền đi lại, thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con; Quyền thay đổi

người trực tiếp nuôi con; Thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con được thực hiện theo quy định của Luật hôn nhân và gia đình.

2.2. *Về nợ chung:* Bà K'W phải trả cho Ngân hàng Chính sách xã hội Việt Nam, phòng giao dịch Ngân hàng chính sách xã hội huyện Đ số tiền 75.000.000 đồng (Bảy mươi lăm triệu đồng) và lãi suất phát sinh theo hợp đồng vay vốn đã ký.

2.3. *Về án phí:* Bà K'W phải nộp 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm và 1.875.000 đồng án phí về trách nhiệm trả nợ chung. Tổng cộng 2.025.000 đồng (Hai triệu không trăm hai mươi lăm nghìn đồng) nhưng được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí bà K'W đã nộp theo biên lai thu tiền số: 0010242 ngày 24 tháng 4 năm 2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng. Bà K'W còn phải nộp 1.725.000 đồng (Một triệu bảy trăm hai mươi lăm nghìn đồng) án phí.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhân:

- TAND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND H. Đ;
- CC THADS H. Đ;
- UBND xã K, huyện Đ;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đỗ Thị Thúy Phượng